TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 343/2017/QĐST-HNGĐ	*Chợ Lách, ngày 30 tháng 11 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 315/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn:* Ông **Mai Văn N** - Sinh năm: 1987; địa chỉ: ấp PA, xã AP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Huệ L** - Sinh năm: 1989; địa chỉ: ấp BT, xã HN, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mai Văn N và bà Nguyễn Huệ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung và việc cấp dưỡng:*

Bà Nguyễn Huệ L được quyền trực tiếp nuôi hai người con chung của bà với ông Mai Văn N là: Mai Gia H, sinh ngày 18/02/2010 và Mai Thị Hồng H, sinh ngày 24/11/2011, hiện tại hai người con này đang sống với bà L.

Ông N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với người con là Mai Thị Hồng H hàng tháng với mức cấp dưỡng là 650.000đồng/tháng, kể từ ngày 30/11/2017 cho đến khi H tròn 18 tuổi. Bà Nguyễn Huệ L không yêu cầu ông Mai Văn N cấp dưỡng đối với người con là Mai Gia H.

Ông Mai Văn N có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở ông thực hiện quyền này. Trong trường hợp ông N lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì

bà Nguyễn Huệ L có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của ông N. Vì lợi ích của con chung, ông N, bà L hoặc tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

Ông N và bà L không yêu cầu gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung:* Ông Mai Văn N, bà Nguyễn Huệ L khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về tài sản.

- *Về nợ chung:* Ông Mai Văn N, bà Nguyễn Huệ L khai không có nợ chung.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Mai Văn N nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí về việc cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023861 ngày 26/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh Bến Tre. Ông Mai Văn N đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã AP, huyện MT;
- VKSND huyện CL;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện CL;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Văn Phận